

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế hoạt động**  
**của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố Hà Nội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27 tháng 10 năm 2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Xét đề nghị của Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) tại Tờ trình số 448/TTr-BTĐ ngày 12 tháng 9 năm 2018,


**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố Hà Nội.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 983/QĐ-UBND ngày 29 tháng 2 năm 2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố Hà Nội.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ); Thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Hội đồng TĐKT Trung ương;
- Bộ Nội vụ;
- Ban TĐKT Trung ương;
- TT TU, TT HĐND Thành phố;
- Các đ/c PCT UBND Thành phố;
- VPUB: CVP; các PCVP, NC;
- Ban TĐKT Thành phố; 
- Lưu: VT, NC.



**Nguyễn Đức Chung**

**QUY CHẾ**

**Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố Hà Nội**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~5068~~ /QĐ-UBND ngày 24/9/2018  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

**Chương I**

**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ**

**CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG THÀNH PHỐ**

**Điều 1. Chức năng**

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố (sau đây gọi tắt là Hội đồng) là cơ quan tham mưu, tư vấn cho Thành ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố Hà Nội.

**Điều 2. Nhiệm vụ**

1. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phát động các phong trào thi đua thường xuyên, chuyên đề theo thẩm quyền;
2. Định kỳ đánh giá tình hình phong trào thi đua và công tác khen thưởng; kiến nghị, đề xuất với Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua trong từng năm và trong từng giai đoạn; Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng.
3. Tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định.

**Chương II**

**THÀNH PHẦN, SỐ LƯỢNG, NHIỆM VỤ VÀ  
QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG**

**Điều 3. Thành phần, số lượng**

Hội đồng gồm có Chủ tịch; 03 Phó Chủ tịch và 15 Ủy viên:

1. Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.
2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng
  - Chủ tịch Ủy ban Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội - Phó Chủ tịch Hội đồng;
  - Chủ tịch Liên đoàn Lao động Thành phố - Phó Chủ tịch Hội đồng;
  - Giám đốc Sở Nội vụ - Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

### 3. Các Ủy viên Hội đồng:

- Đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Thành ủy;
- Đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Đại diện lãnh đạo Ủy ban Kiểm tra Thành ủy;
- Đại diện lãnh đạo Ban Dân vận Thành ủy;
- Đại diện lãnh đạo Hội đồng nhân dân Thành phố;
- Đại diện lãnh đạo Công an thành phố Hà Nội;
- Chính ủy Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội;
- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố;
- Chánh Thanh tra Thành phố;
- Giám đốc Sở Lao động Thương binh và Xã hội Thành phố;
- Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Thành phố;
- Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ Thành phố;
- Chủ tịch Hội Nông dân Thành phố;
- Bí thư Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh Thành phố;
- Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) - Ủy viên Thường trực

Hội đồng.

### **Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng**

#### 1. Chủ tịch Hội đồng:

- a) Lãnh đạo, điều hành và chịu trách nhiệm về kết quả hoạt động của Hội đồng;
- b) Phân công nhiệm vụ cho các Phó Chủ tịch Hội đồng, các Ủy viên Hội đồng; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện chương trình kế hoạch công tác và các nhiệm vụ đã giao cho từng thành viên Hội đồng;
- c) Phê duyệt chương trình Kế hoạch công tác hằng năm, 5 năm của Hội đồng;
- d) Điều hành việc tổ chức xem xét, bỏ phiếu đề nghị khen thưởng đối với các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định.
- đ) Triệu tập, chủ trì hội nghị hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng chủ trì; kết luận các phiên họp của Hội đồng.

#### 2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng:

- a) Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về hoạt động của Cơ quan Thường trực Hội đồng (Ban Thi đua - Khen thưởng);
- b) Chịu trách nhiệm thường trực giải quyết các công việc của Hội đồng, ký các văn bản của Hội đồng theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng. Chuẩn bị nội dung họp Hội đồng; giúp Chủ tịch Hội đồng kiểm tra, giám sát, đôn đốc các thành viên Hội đồng tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác và nhiệm vụ được giao; theo dõi, kiểm tra, định kỳ đánh giá việc thực hiện Quy chế hoạt động của Hội đồng.
- c) Thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại khoản 5 Điều này.

### 3. Phó Chủ tịch Hội đồng:

a) Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội chịu trách nhiệm về phong trào thi đua của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp và thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại khoản 5 Điều này.

b) Chủ tịch Liên đoàn Lao động Thành phố chịu trách nhiệm về phong trào thi đua trong công nhân viên chức và lao động thuộc các thành phần kinh tế và thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại khoản 5 Điều này.

4. Trưởng Ban Thi đua - Khen thưởng là Ủy viên Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ:

a) Điều hành cơ quan Thường trực Hội đồng thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 5 Quy chế này.

b) Là chủ tài khoản của Quỹ Thi đua, Khen thưởng thành phố Hà Nội; thực hiện các nhiệm vụ chi tiêu tài chính theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng - Chủ tịch UBND Thành phố.

c) Ký giấy mời các phiên họp Hội đồng; ký báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố.

d) Ký tờ trình xin ý kiến thành viên Hội đồng trong trường hợp không tổ chức phiên họp Hội đồng;

d) Thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại khoản 5 Điều này.

e) Ký các văn bản của Hội đồng theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.

### 5. Ủy viên Hội đồng

a) Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng;

b) Theo dõi và chỉ đạo, đánh giá kết quả hoạt động Cụm thi đua thuộc Thành phố do Chủ tịch Hội đồng phân công và trực tiếp theo dõi phong trào thi đua thuộc phạm vi ngành, đoàn thể được phân công phụ trách;

c) Đôn đốc, kiểm tra các đơn vị được giao phụ trách, định kỳ 06 tháng và 01 năm báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng;

d) Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng theo quy định. Trường hợp vắng mặt không tham dự họp, Ủy viên Hội đồng phải báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng;

đ) Thực hiện việc xem xét, bỏ phiếu đề nghị Chủ tịch UBND Thành phố khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng theo quy định hiện hành;

e) Được cung cấp thông tin, tài liệu về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định.

### **Điều 5. Cơ quan Thường trực, giúp việc cho Hội đồng**

Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) là cơ quan Thường trực, giúp việc cho Hội đồng, có nhiệm vụ:

1. Quản lý con dấu của Hội đồng.

2. Dự thảo kế hoạch và chương trình công tác hằng năm, 5 năm của Hội đồng;

3. Chuẩn bị nội dung, chương trình họp Hội đồng; báo cáo chương trình, nội dung để Hội đồng thảo luận tại các kỳ họp;
4. Tổ chức triển khai thực hiện các kết luận của Hội đồng, giải quyết các công việc chuyên môn nghiệp vụ của Hội đồng;
5. Chủ động triển khai, đôn đốc thực hiện kế hoạch, chương trình công tác đã được Hội đồng thông qua, trừ những việc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.
6. Tham mưu Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng xử lý những vấn đề phát sinh đột xuất do không thể chờ đến kỳ họp của Hội đồng hoặc không tổ chức họp đột xuất, sau đó báo cáo lại với Hội đồng trong phiên họp Hội đồng gần nhất.

### **Chương III**

## **NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG**

#### **Điều 6. Nguyên tắc hoạt động**

1. Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, các kế hoạch, chương trình công tác của Hội đồng đều được thảo luận dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hội đồng quyết định tập thể những vấn đề sau đây:
  - a) Đề xuất các chủ trương, chính sách, biện pháp triển khai công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn Thành phố theo đúng các quy định của Nhà nước và nhiệm vụ Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố giao;
  - b) Quyết định kế hoạch, chương trình công tác theo chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương hoặc chỉ đạo của Thành ủy, HĐND, UBND Thành phố;
  - c) Xét và đề nghị khen thưởng theo quy định tại Khoản 3 Điều 2 Quy chế này;
  - d) Quyết định những vấn đề về công tác thi đua, khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

#### **Điều 7. Chế độ họp**

1. Hằng năm, Hội đồng tổ chức họp định kỳ, hoặc lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên để thông qua chương trình, kế hoạch công tác hoặc xét và đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng được quy định tại Khoản 3 Điều 2 Quy chế này; Hội đồng họp khi có ít nhất 2/3 thành viên tham dự. Đối với thành viên Hội đồng vắng mặt, Ban Thi đua - Khen thưởng xin ý kiến thành viên bằng văn bản, tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng; hoàn thiện Biên bản họp Hội đồng và hồ sơ đề nghị khen thưởng theo quy định.
2. Thời gian họp Hội đồng xét và đề nghị khen thưởng:
  - a) Lần 1: Trước ngày 15/6 đối với việc xét và đề nghị khen thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các loại; khen thưởng theo chuyên đề và các hình thức khen thưởng đặc thù khác;

b) Lần 2: Trước ngày 30/8 đối với việc xét đề nghị khen thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương các loại khối giáo dục đào tạo và các khen thưởng khác theo quy định;

c) Lần 3: Trước ngày 30/11 họp xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác năm đối với các đơn vị thuộc Thành phố;

d) Đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng cấp nhà nước khác như: đột xuất, hoặc khen thưởng theo chuyên đề, khen theo thành tích công trạng, khen thưởng công hiến không tổ chức họp Hội đồng, cơ quan Thường trực Hội đồng gửi tài liệu đến từng Thành viên Hội đồng để lấy ý kiến.

3. Khi cần thiết, Chủ tịch Hội đồng triệu tập cuộc họp bất thường của Hội đồng hoặc quyết định điều chỉnh thời gian các lần họp.

#### **Điều 8. Kinh phí hoạt động**

Kinh phí hoạt động của Hội đồng do Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội cấp hàng năm theo quy định.

#### **Điều 9. Quan hệ với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp**

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố chịu sự chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương, có trách nhiệm tổ chức thực hiện, đề xuất, báo cáo, kiến nghị với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương về những vấn đề liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng.

2. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, các quận, huyện, thị xã và các đơn vị trực thuộc thành phố là quan hệ cấp trên trực tiếp; căn cứ chỉ đạo của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp, các ngành của Thành phố có trách nhiệm tổ chức thực hiện.

### **Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Các Thành viên Hội đồng và Cơ quan Thường trực của Hội đồng có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các Ủy viên Hội đồng phản ánh Cơ quan Thường trực Hội đồng, báo cáo Chủ tịch Hội đồng để kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

  
CHỦ TỊCH  
Nguyễn Đức Chung